**BÀI 20.**

**CHIẾN SỰ LAN RỘNG RA CẢ NƯỚC. CUỘC KHÁNG CHIẾN CỦA NHÂN DÂN TA TỪ 1873-1884. NHÀ NGUYỄN ĐẦU HÀNG.**

**A. KIẾN THỨC CƠ BẢN**

**I. Thực dân Pháp tiến đánh Bắc Kỳ lần thứ nhất (1873). Kháng chiến lan rộng ra** **Bắc Kỳ.**

**1. Tình hình Việt Nam trước khi Pháp đánh Bắc Kỳ lần thứ nhất.**

- Triều Nguyễn thừa nhận 6 tỉnh Nam Kỳ thuộc Pháp.

- Nền kinh tế đất nước ngày càng kiệt quệ do triều đình vơ vét chi trả chiến phí cho Pháp.

- Đời sống nhân dân khó khăn, mâu thuẫn xã hội gay gắt. Phong trào đấu tranh của nhân dân liên tiếp bùng nổ.

\* Vận mệnh đất nước đang đứng trước những thử thách nghiêm trọng. Một số sĩ phu cấp tiến đề nghị cải cách, duy tân (Như: Nguyễn Lộ Trạch, Nguyễn Trường Tộ, Phạm Phú Thứ, ...) nhưng không được triều đình chấp nhận.

**2. Thực dân Pháp đánh chiếm Bắc Kỳ lần thứ nhất.**

- Sau khi chiếm được các tỉnh Nam Kỳ, Pháp tích cực chuẩn bị tấn công Bắc Kỳ.

- Viện cớ triều Nguyễn gây rắc rối vụ Đuy-puy ở Hà Nội, ngày 5/11/1873, tàu chiến của Gacniê đến Hà Nội và có nhiều hành động khiêu khích.

- Ngày 19/11/1873, Pháp gửi tối hậu thư cho Nguyễn Tri Phương yêu cầu giải tán quân đội.

- Ngày 20/11/1873, Pháp đánh thành Hà Nội và chiếm luôn các tỉnh Hưng Yên, Hải Dương, Nam Định, Ninh Bình,....

**3. Phong trào kháng chiến ở Bắc Kỳ trong những năm 1873 - 1874.**

\*20/11/1873 Pháp tấn công thành Hà Nội

- Quân dân ta đã anh dũng kháng cự ngay từ vòng ngoài. Tiêu biểu là ở Ô Thanh Hà (Viên Chưởng cơ).

- Trong thành Hà Nội: Tổng đốc Nguyễn Tri Phương trực tiếp chỉ huy. Khi bị thương và bị bắt, ông đã nhịn ăn uống cho đến chết, giữ lòng son sắt. Con trai Nguyễn Lâm cũng trúng đạn hi sinh

- Thành Hà Nội bị giặc chiếm.

- Quân triều đình tan rã, nhưng nhân dân Hà Nội vẫn tiếp tục chiến đấu.

\*21/12/1873 chiến thắng Cầu Giấy lần thứ nhất

- Gacniê và quân Pháp rơi vào trận địa phục kích của Lưu Vĩnh Phúc tại Cầu Giấy.

- Toán quân Pháp và Gácniê bị tiêu diệt.

- Nhân dân phấn khởi.

- Pháp lo sợ, tìm cách thương lượng với triều đình.

- Triều đình Huế đã vội vàng ký Hiệp ước Giáp Tuất 1874.

- Phong trào phản đối Hiệp ước 1874 lan rộng trong cả nước. Chú ý nhất là cuộc nổi dậy ở Nghệ An, Hà Tĩnh do Trần Tấn, Đặng Như Mai, Nguyễn Huy Điển lãnh đạo.

- Vạch trần thái độ nhu nhược của triều đình Huế

**II. Thực dân Pháp tiến đánh Bắc Kỳ lần thứ hai. Cuộc kháng chiến ở Bắc Kỳ và** **Trung Kỳ trong những năm 1882 - 1884.**

**1. Quân Pháp đánh chiếm Hà Nội và các tỉnh Bắc Kỳ lần thứ hai (1882 - 1883)**

- Thực hiện ý đồ chiếm toàn bộ VN, viện cớ nhà Nguyễn không thực hiện nghiêm chỉnh các điều khoản của Hiệp ước 1874, ngày 3/2/1882, Rivie chỉ huy một đạo quân Pháp từ Sài Gòn kéo ra Hà Nội.

- Ngày 25/4/1882, chúng gửi tối hậu thư cho tổng đốc Hoàng Diệu, yêu cầu quân triều đình hạ vũ khí, giao thành trong vòng 3 tiếng đồng hồ. Chưa hết thời hạn, chúng đã nổ súng đánh thành.

**2. Nhân dân Hà Nội và các tỉnh Bắc Kỳ kháng chiến.**

- Ngay từ đầu, quân Pháp đã vấp phải tinh thần chiến đấu của quân dân Hà Nội. Tiêu biểu nhất là tấm gương chiến đấu và hi sinh của Hoàng Diệu.

- Thành Hà Nội rơi vào tay giặc, nhưng phần lớn các văn thân, sỹ phu vẫn tiếp tục tổ chức kháng chiến.

- Vòng vây của quân dân ta dần siết chặt HN, buộc Rivie phải kéo quân từ Nam Định về tiếp viện cho Hà Nội.

- Ngày 19/5/1883, Rivie cho quân theo đường Sơn Tây tiến ra phủ Hoài Đức. Chúng đã vấp phải trận địa phục kích của Hoàng Tá Viêm và Lưu Vĩnh Phúc tại Cầu Giấy. Hàng chục tên giặc đã bị giết, trong đó có viên Tổng chỉ huy Rivie.

\* Chiến thắng Cầu Giấy lần thứ hai thể hiện rõ ý chí quyết tâm sẵn sàng giết giặc của nhân dân ta. Tuy nhiên, triều đình Huế vẫn nuôi ảo tưởng thu thành Hà Nội bằng con đường thưong thuyết.

**III. Thực dân Pháp tấn công cửa biển Thuận An. Hiệp ước 1883 và Hiệp ước 1884.**

**1. Quân Pháp tấn công cửa biển Thuận An.**

- Thất bại ở trận Cầu Giấy, Pháp càng đẩy mạnh các hoạt động xâm chiếm toàn bộ Việt Nam.

- Nhân lúc Tự Đức mất (17/7/1883), hạm đội của Pháp do thống đốc Cuốc-bê chỉ huy tiến vào cửa Thuận An.

- Quân dân ta đã chiến đấu anh dũng nhưng không ngăn được bước tiến của giặc.  Cửa Thuận An rơi vào tay Pháp.

**2. Hai bản Hiệp ước 1883 và 1884. Nhà nước phong kiến Nguyễn đầu hàng.**

- Thuận An rơi vào tay Pháp đã làm cho triều đình Nguyễn hoảng hốt xin đình chiến.

- Ngày 25/8/1883, triều đình ký với Pháp Hiệp ước Hác - măng, gây mâu thuẫn lớn trong nhân dân. Phong trào kháng chiến vẫn tiếp tục nổ ra.

- Để xoa dịu các phần tử phong kiến đầu hàng và dư luận quần chúng, Pháp tiếp tục ký với triều Nguyễn Hiệp ước Patơnốt (6/6/1884) với các điều khoản cơ bản giống như Hác - Măng.

**B. BÀI TẬP CỦNG CỐ**

Câu 1. Tình hình nước ta trước khi Pháp đánh Bắc Kì lần thứ nhất :

A.Kinh tế sa sút, mâu thuẫn xã hội gia tăng.

B. Nhà Nguyễn bước đầu thực hiện công cuộc canh tân đất nước .

C. Kinh tế chính trị xã hội từng bước ổn định.

D. Quan quân triều đình kiên quyết kháng chiến chống thực dân Pháp

Câu 2. Lấy cớ gì thực dân Pháp đem quân tấn công Hà Nội lần thứ nhất?

A. Nhà Nguyễn tiếp tục liên lạc với nhà Thanh.

B. Vì nhu cầu về thị trường, nguyên liệu, nhân công,…

C. Nhà Nguyễn không trả chiến phí cho Pháp.

D. Giải quyết vụ gây rối của Đuy-puy

Câu 3. Đâu không phải nguyên nhân Pháp mở rộng tấn công ra Bắc kì

1. Tấn công Bắc Kì tạo điều kiện cho việc tấn công sang Trung Quốc
2. Bắc Kì có tài nguyên thiên nhên phong phú.
3. Bắc Kì có nguồn nhân lực dồi dào , là vựa lúa của nước ta
4. Tấn công Bắc Kì nhằm tạo điều kiện tấn công vào triều đình

Câu 4. Đứng trước vận nước nguy nan, ai là người đã mạnh dạn dâng lên triều đình những bản điếu trần, bày tỏ ý kiến cải cách duy tân?

A. Nguyễn Tri Phương        B. Nguyễn Trường Tộ

C. Tôn Thất Thuyết        D. Hoàng Diệu

Câu 5. Ngày 20-11-1873, quân Pháp đã nổ súng tấn công tỉnh thành nào ở Bắc Kì?

A. Hà Nội       B. Hung Yên

C. Hải Dương       D. Nam Định

Câu 6. Để chuẩn bị tấn công ra Bắc Kì lần thứ nhất, thực dân Pháp đã làm gì?

A. Xây dựng lực lượng quân đội ở Bắc Kì

B. Tăng cường viện binh

C. Cử gián điệp ra Bắc nắm tình hình và lôi kéo một số tín đồ Công giáo lầm lạc

D. Gây sức éo buộc triều đình nhà Nguyễn kí hiệp ước mới

Câu 7. **Câu 2:** Ý nào sau đây phản ánh **không** đúng về đời sống nhân dân dưới triều Nguyễn?

A. Đời sống của nhân dân cực khổ hơn so với các triều đại trước.

B. Phải chịu cảnh sưu cao, thuế nặng.

C. Thiên tai, mất mùa đói kém thường xuyên.

D. Đơi sống nhân dân có nhiều cải thiện hơn so với các triều đại trước.

Câu 8. Người lãnh đạo cuộc chiến đấu chống Pháp tấn công thành Hà Nội lần nhất là

A. Nguyễn Tri Phương. B.Tôn Thất Thuyết.

C. Hoàng Diệu. D. Phan Thanh Giản.

Câu 9. Sau thất bại trận Cầu Giấy lần thứ hai (19/5/1883) thực dân Pháp làm gì?

A. Càng củng cố quyết tâm xâm chiếm toàn bộ Việt Nam.

B. cho quân rút khỏi Hà Nội để bảo toàn lực lượng.

C. Tăng viện binh từ Pháp sang để tái chiếm Hà Nội.

D. Tiến hành đàn áp, khủng bố nhân dân ta.

Câu 10. Với hiệp ước Giáp Tuất (ký năm 1874) , triều đình nhà Nguyễn đã chính thức thừa nhận

A. ba tỉnh miền Đông Nam kỳ là đất thuộc Pháp.

B. ba tỉnh miền Tây Nam kỳ là đất thuộc Pháp.

C. sáu tỉnh Nam kỳ là đất thuộc Pháp.

D. sáu tỉnh Nam kỳ và đảo Côn lôn là đất thuộc Pháp.

Câu 11. Người lãnh đạo cuộc chiến đấu chống Pháp tấn công thành Hà Nội lần hai là

A. Nguyễn Tri Phương. B. Tôn Thất Thuyết.

C. Hoàng Diệu. D. Phan Thanh Giản.

Câu 12. Vì sao thực dân Pháp đem quân tấn công Hà nội lần thứ hai?

A. Nhà Nguyễn tiếp tục liên lạc với nhà Thanh.

B. Vì nhu cầu về thị trường, nguyên liệu, nhân công,…

D. Giải quyết vụ gây rối của Đuy-puy.

D. Nhà Nguyễn không trả chiến phí cho Pháp.

Câu 13. Sau Hiệp ước Hác-măng (1883), thái độ của triều đình đối với phong trào kháng chiến của nhân dân như thế nào?

A. Ra lệnh chấm dứt các hoạt động chống Pháp trong cả nước.

B. Ra lệnh chấm dứt các hoạt động chống Pháp ở Trung kỳ.

C. Ra lệnh chấm dứt các hoạt động chống Pháp ở Nam kỳ.

D. Ra lệnh chấm dứt các hoạt động chống Pháp ở Bắc Kỳ.

Câu 14. Ngày 20/11/1873, diễn ra sự kiện gì ở Bắc Kì?

A. Pháp nổ súng tấn công thành Hà Nội.

B. Quân dân ta anh dũng đánh bại cuộc tấn công của Pháp ở Hà Nội.

C. Nhân dân Hà Nội chủ động đốt kho đạn của Pháp.

D. Thực dân Pháp đánh chiếm Thanh Hóa.

Câu 15. Lấy cớ gì Pháp đưa quân ra đánh Hà Nội lần thứ hai

A. Pháp có đặc quyền, đặc lợi ở Việt Nam.

B. Nước Pháp bắt đầu bước vào giai đoạn đế quốc chủ nghĩa nên phải có thuộc địa.

C. Triều đình Huế vi phạm Hiệp ước 1874.

D. Triều đình nhà Nguyễn ngang nhiên chống lại Pháp.

Câu 16. Từ ngày 20 đến 24/6/1867, thực dân Pháp đã chiếm ba tỉnh nào ở Nam Kì

A. Vĩnh Long, Đồng Nai, Biên Hòa.

B. An Giang, Trà Vinh, Sóc Trăng.

C. Vĩnh Long, An Giang, Hà Tiên.

D. Tiền Giang, Long An, Hà Tiên.

Câu 17. Trận Cầu Giấy năm 1873 (Hà Nội) đã gây cho Pháp tổn thất nặng nề nhất là

A. quân Pháp phải bỏ thành Hà Nội về trấn giữ ở Nam Định.

B. Gác-ni-ê bị chết tại trận.

C. quân Pháp phải rút quân khỏi Miền Bắc.

D. quân Pháp bị bao vây, uy hiếp.

Câu 18. Với hiệp ước Giáp Tuất (ký năm 1874), triều đình nhà Nguyễn đã chính thức thừa nhận

A. Sáu tỉnh Nam kỳ là đất thuộc Pháp.

B. Sáu tỉnh Nam kỳ và đảo Côn lôn là đất thuộc Pháp

C. Ba tỉnh miền Đông Nam kỳ là đất thuộc Pháp.

D. Ba tỉnh miền Tây Nam kỳ là đất thuộc Pháp.

Câu 19. Trận đánh gây được tiếng vang lớn nhất năm 1873 ở Bắc Kì là trận nào?

A. Trận bao vây quân địch ở thành Hà Nội.

B. Trận đánh địch ở Thanh Hóa.

C. Trận phục kích của quân Cờ đen tại Cầu Giấy.

D. Trận phục kích của quân Cờ đen tại cầu Hàm Rồng (Thanh Hóa).

Câu 20. Vì sao thực dân Pháp tìm cách thương lượng với triều đình Huế thiết lập bản Hiệp ước 1874?

A. Do Pháp bị thất bại trong việc đánh chiếm thành Hà Nội.

B. Do Pháp bị đánh chặn ở Thanh Hóa.

C. Do Pháp bị thất bại ở trận Cầu Giấy lần thứ nhất.

D. Do Pháp bị thất bại ở trận Cầu Giấy lần thứ hai.